

ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN THỜI KỲ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Bùi Dương Hưng - Đỗ Minh Long

Phòng Thông tin tư liệu - Trường Đại học Công đoàn

1. Đặt vấn đề

Theo Gartner, cách mạng công nghiệp 4.0 (hay cách mạng công nghiệp lần thứ 4-CMCN 4.0) xuất phát từ khái niệm "Industrie 4.0" trong một Báo cáo của Chính phủ Đức năm 2013. "Industrie 4.0" kết nối các hệ thống nhúng và cơ sở sản xuất thông minh để tạo ra sự hội tụ kỹ thuật số giữa công nghiệp, kinh doanh, chức năng và quy trình bên trong.

Theo các nhà khoa học dự báo, CMCN 4.0 sẽ diễn ra trên 3 lĩnh vực chính gồm: Công nghệ sinh học, Kỹ thuật số và Vật lý. Theo đó, một trong những yếu tố cốt lõi của CMCN 4.0 sẽ là: Trí tuệ nhân tạo (artificial intelligence, viết tắt là: AI), Vạn vật kết nối (Internet of Things, viết tắt là: IoT) và dữ liệu lớn (Big Data). Trước yêu cầu của công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và sự tác động của CMCN 4.0 đòi hỏi hệ thống thư viện phải xác định được những biện pháp thích hợp để tồn tại và phát triển. CMCN 4.0 đã, đang và sẽ tạo cho thư viện một số cơ hội mới và không ít các thách thức, khó khăn.

2. Xu hướng thư viện đại học Việt Nam

Tại Việt Nam, theo Vụ trưởng Vụ Thư viện -

Vũ Dương Thúy Nga chia sẻ tại Hội thảo "Phát triển thư viện điện tử ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu cách mạng 4.0" tổ chức tại Hà Nội vào đầu tháng 11/2018 có nêu: Việc ứng dụng các thành tựu



Thư viện Trường Đại học Công đoàn



Thư viện Trường Đại học Công đoàn

khoa học và công nghệ trong thời gian qua đã làm thay đổi phương thức hoạt động trong thư viện. Các Thư viện Việt Nam đã và đang chuyển dịch từ mô hình thư viện truyền thống sang thư viện điện tử, thư viện số hiện đại. Sự thay đổi này mang đến nhiều lợi ích cho người sử dụng và các thư viện. Thư viện điện tử đã tạo ra cơ hội tiếp cận vốn tài liệu và nguồn lực thông tin, không bị giới hạn về không gian và thời gian. Người đọc không cần đến thư viện vẫn khai thác được nguồn tài liệu với máy tính/ trang thiết bị thông minh có kết nối Internet.

Để đánh giá thực trạng thư viện điện tử ở Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành điều tra 106 thư viện gồm Thư viện Quốc gia Việt Nam, 63 thư viện tỉnh/thành phố, 36 thư viện trường đại học, cao đẳng và 6 thư viện bộ, ngành. Kết quả cho thấy 98% các thư viện có xây dựng và vận hành thư viện điện tử, hình thành vốn tài liệu điện tử, tài liệu số. Trong đó, một số thư viện, trung tâm thông tin - thư viện đã xây dựng được vốn tài liệu điện tử, tài liệu số lớn [5].

Trong quá trình xây dựng, vận hành, để tăng cường bổ sung vốn tài liệu điện tử/tài liệu số của mình, các thư viện cũng đã thực hiện mua, thuê

quyền sử dụng tài nguyên số do đơn vị ngoài cung cấp. Khoảng 35% các thư viện có mua hoặc thuê quyền sử dụng từ các đơn vị cung cấp trong nước, nước ngoài. Ngoài ra, khoảng 37% các thư viện được khảo sát cho biết có thực hiện việc liên kết, sử dụng chung nguồn lực thông tin với các thư viện khác [5].

Một số thư viện đã chủ động sưu tập, khai thác các nguồn tài liệu truy cập mở để hình thành bộ sưu tập phục vụ bạn đọc... Tuy vậy, số lượng tài liệu điện tử cho các thư viện chưa nhiều. Việc số hóa tài liệu chủ yếu được thực hiện trong các thư viện là tài liệu nội sinh (tại đại học, viện nghiên cứu), tài liệu hết bản quyền. Nếu không đổi mới phương thức hoạt động, các thư viện sẽ phải đối mặt với nguy cơ tụt hậu và gia tăng khoảng cách so với cộng đồng thư viện thế giới. Trước khi có CMCN 4.0, nguy cơ này đã đặt ra với ngành thư viện, đặc biệt là thư viện ở Việt Nam khi phải đối mặt với thực tế là tốc độ đổi mới của khoa học công nghệ rất nhanh. Khi CMCN 4.0 xuất hiện, tốc độ thay đổi của công nghệ sẽ còn cao hơn. Với thực tế đó, các thư viện không thay đổi cách thức cung cấp dịch vụ và phương thức hoạt động thì chắc chắn sẽ phải

đối mặt với tình trạng thiếu vắng bạn đọc và không thể hoàn thành sứ mệnh của mình là cung cấp thông tin và tri thức một cách có hiệu quả. Nếu không xây dựng được nguồn lực thông tin phong phú, đặc biệt là xây dựng bộ sưu tập số với một hệ thống các cơ sở dữ liệu cùng với các siêu dữ liệu (metadata) có khả năng đáp ứng nhu cầu của người sử dụng, thư viện sẽ mất vị thế của mình với vai trò là nơi cung cấp thông tin và tri thức. Trong CMCN 4.0, dữ liệu là thứ quan trọng số 1, không có dữ liệu, những thứ mà người ta vẽ ra về CMCN 4.0 chỉ là trên lý thuyết và mãi sẽ không bao giờ thành hiện thực.

CMCN 4.0 sẽ đặt ra thêm các thách thức về an toàn thông tin, về bảo mật dữ liệu và sẽ đặt ra, nhất là khi dữ liệu sẽ có ở khắp mọi nơi. Cần thực hiện như thế nào để dữ liệu được trao đổi một cách an toàn giữa các hệ thống thư viện là một vấn đề đặt ra.

3. Thực trạng và giải pháp đổi mới hoạt động Thư viện Trường Đại học Công đoàn

3.1. Thực trạng

Với tổng diện 2.207m², các phòng chức năng được bố trí hợp lý, phòng đọc tổng hợp 519,57m² được lắp đặt đầy đủ các thiết bị tiện nghi và công nghệ tiên tiến, phòng tự học mở cửa giờ hành chính vào các ngày làm việc trong tuần. Thư viện đang từng bước đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên và giảng viên trong Trường.

Thư viện có nguồn giáo trình và tài liệu tham khảo đa dạng. Cơ sở dữ liệu thư mục: có 1.400 biểu ghi thư mục giáo trình, tài liệu tham khảo, luận án luận văn. Tính đến tháng 12/2020: Giáo trình: 681 đầu sách; Sách tham khảo: 1105 đầu sách. Khóa luận, luận văn, luận án: 3.629 cuốn. Báo, tạp chí: 18 đầu/1.800 bản. Thư viện đang tiến hành xây dựng số lượng đầu sách hướng đến việc đảm bảo đủ cung cấp 100% cho tất cả bạn đọc có thể mượn được sách và giáo trình để học tập tất cả các môn học trong chương trình theo đúng đề cương chi tiết học phần.

Hàng năm nhà trường dành nguồn kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và bổ sung các nguồn tài liệu: tài liệu nội sinh, luận văn, luận án, giáo trình nội bộ, tài liệu tham khảo, tiếp nhận các nguồn tài liệu được trao tặng như từ Quỹ sách Châu Á, tập đoàn Denso Việt Nam và nhiều tổ chức đơn vị khác.

Thư viện đã từng bước xây dựng theo hướng

Thư viện điện tử, sử dụng phần mềm chuyên dụng KIPOS để quản lý hoạt động thư viện.

Thư viện có 09 cán bộ với 09/09 đạt trình độ cử nhân trở lên, với chuyên ngành đào tạo phù hợp với nhiệm vụ được phân công, thái độ phục vụ của cán bộ thư viện tốt, nhiệt tình, đảm bảo được chức năng và nhiệm vụ về thu thập, xử lý và quản lý thông tin.

Mặc dù đã có rất nhiều đổi mới trong việc đáp ứng nhu cầu của bạn đọc nhưng đứng trước sự thay đổi vô cùng nhanh chóng của thời đại cùng những mong muốn ngày càng cao của gần 10.000 bạn đọc trong 9 chuyên ngành đào tạo chính quy và sau đại học, thư viện Nhà trường đang phải tiếp tục đổi mới, chuẩn bị nguồn học liệu phong phú với phương thức phục vụ bạn đọc phù hợp trong thời đại mới.

3.2. Giải pháp đổi mới hoạt động của Thư viện trong thời gian tới

Trong thời đại của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang diễn ra mạnh mẽ hiện nay và để đưa ứng dụng khoa học công nghệ và phát triển tự động hóa trong thư viện thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, thư viện xây dựng chiến lược phát triển, tập trung vào các giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin. Đây là yếu tố rất quan trọng trong sự phát triển của Thư viện thời đại công nghiệp 4.0 nhằm tăng cường khả năng trao đổi, hợp tác quản lý và khai thác sử dụng thông tin trong môi trường mạng, thực hiện sự phối hợp, chia sẻ nguồn lực thông tin.

Thứ hai: Xây dựng thành công Thư viện số phù hợp với yêu cầu quản lý, đào tạo của Nhà trường. Cơ sở dữ liệu tương thích phần mềm quản lý thư viện. Có thư viện số tích hợp trên cổng thông tin www.thuvien.dhcd.edu.vn, hoạt động tốt thì mới cập nhật được sự thay đổi nội dung tài liệu kịp thời, mới tổ chức đưa tin đến cho bạn đọc ở mọi nơi, mọi lúc theo nhu cầu học tập từ xa.

Thứ ba: Cải thiện không gian, môi trường học tập, nghiên cứu khoa học, để bạn đọc cảm thấy thư viện là nơi hấp dẫn, hữu ích cho việc học tập, tìm kiếm thông tin, khai thác tri thức, tạo hứng khởi, truyền cảm hứng học tập và sáng tạo.

Thứ tư: Xây dựng nguồn tài liệu phong phú, đa dạng, kết hợp hài hòa giữa tài liệu in và tài liệu số để đáp ứng nhu cầu đa dạng của bạn đọc. Đẩy mạnh việc chuyển dịch từ nguồn tài liệu in sang

dạng tài liệu số nhằm phát huy tối đa giá trị của tài liệu, giúp bạn đọc có thể truy cập, sử dụng tài liệu ở mọi nơi, mọi lúc.

Thứ năm: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đây là nhu cầu tất yếu khi cuộc cách mạng 4.0 tác động vào hoạt động thư viện. Vì vậy, cần xây dựng chương trình bồi dưỡng và đào tạo công nghệ thông tin cho cán bộ thư viện với mục đích trang bị kiến thức thông tin cơ bản, mạng máy tính và Internet.

Thứ sáu: Đổi mới phương thức phục vụ bạn đọc, đây là yêu cầu tất yếu của cuộc cách mạng 4.0 với các hình thức: Đặt chỗ đọc tự động, mượn trả sách tự động, bạn đọc tự chọn sách và quét thẻ thư viện, cán bộ thư viện chỉ cần giám sát, theo dõi... đọc đa phương tiện giúp bạn đọc có thể tiếp cận với thông tin, tri thức tiện lợi hơn.

Thứ bảy: Mở rộng hợp tác với các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế về lĩnh vực khoa học thư viện, tham gia các hoạt động về nghiệp vụ với hệ thống thư viện trong nước giúp thư viện nhà trường nắm bắt nhanh hơn các xu hướng phát triển đồng thời tăng cường mối liên kết, chia sẻ,

hỗ trợ nguồn tài liệu giữa thư viện khối các trường đại học với nhau.

Cuộc cách mạng 4.0 đang gõ cửa vào mọi quốc gia, mọi ngành nghề, trong đó có hoạt động thư viện, Thư viện Trường Đại học Công đoàn đang không ngừng đổi mới về công nghệ cũng như phương thức phục vụ để đáp ứng yêu cầu giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học trong thời đại mới, phù hợp với xu thế phát triển chung trong toàn Trường. □

Tài liệu tham khảo

1. Donald A.Barclay, *Thư viện học thuật trong thời đại kỹ thuật số: Ý nghĩa của các con số*, Tạp chí Giáo dục đại học quốc tế, số 88 - 1/2017.
2. Vũ Duy Hiệp, *Xu hướng đổi mới hoạt động thư viện đại học giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Thư viện Việt Nam, số 5 - 2015.
3. <http://lib.tlu.edu.vn/tin-tuc-noi-bat/thu-vien-trong-cach-mang-cong-nghiep-4-0-13157>.
4. <https://nlv.gov.vn/nghep-vu-thu-vien/cach-mang-cong-nghiep-4-0-va-thach-thuc-doi-voi-thu-vien-viet-nam.html>.
5. <https://daibieunhandan.vn/cuoi-len-ngon-song-hay-bi-nhan-chim-423562>.

PHÒNG HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP...

(Tiếp theo trang 128)

hạn chế; Công tác quản lý tài sản còn được thực hiện thủ công, chưa có phần mềm quản lý.

Trong những năm tới, Nhà trường đẩy mạnh mọi hoạt động nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, để đáp ứng được đòi hỏi ngày càng cao, phòng đẩy mạnh một số công tác sau:

Một là, củng cố công tác tổ chức, sắp xếp lại nhân sự, các vị trí công việc cho phù hợp hơn. Đề xuất Ban Giám hiệu tạo điều kiện bồi dưỡng cho đội ngũ viên chức, người lao động của phòng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn; tuyển dụng thêm nhân sự để đảm bảo các mặt hoạt động của phòng và Nhà trường.

Hai là, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại với các đơn vị có liên quan, tạo sự gắn kết, để phục vụ tốt nhất cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường.

Ba là, phối hợp chặt chẽ cùng các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất ứng dụng tin học hóa, ứng dụng phần mềm vào các hoạt động nghiệp vụ, để phục vụ tốt cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường.

Bốn là, tham mưu lãnh đạo Nhà trường quy hoạch lại cơ sở I, đầu tư xây dựng thêm một số tòa nhà mới để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của viên chức, người lao động, đặc biệt là người học.

Năm là, tiếp tục đẩy mạnh các mặt hoạt động, từng bước chuyên nghiệp hóa, quy trình hóa các bước công việc để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Sáu là, tiếp tục các bước công việc cho dự án cơ sở II ở Hưng Yên để tiến tới phục vụ hoạt động tự chủ Giáo dục Quốc phòng - An ninh.

Có được kết quả trên, ngoài sự phấn đấu, nhiệt tình công tác, làm việc tự giác, có trách nhiệm của tập thể viên chức, người lao động trong Phòng còn có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và sự phối hợp, cộng tác của các đơn vị trong Trường.

Là đơn vị có vai trò cầu nối, truyền tải các phương hướng, nhiệm vụ do Ban Giám hiệu phân công đến các đơn vị để triển khai thực hiện, Phòng HCTH xác định đây là nhiệm vụ hết sức quan trọng, phòng sẽ đoàn kết, nhất trí sát cánh cùng nhau khắc phục mọi khó khăn, vươn lên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, góp phần đưa sự nghiệp giáo dục đào tạo của Nhà trường ngày càng phát triển. □